

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày: 26/10/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quân.
2. Ông Phạm Văn Vinh.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:* Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1999, Sinh trú quán: thôn 6, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Nguyễn Văn B và bà Dương Thị C; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba. Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Anh Hoàng Văn K - sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2. Cháu Hoàng Văn V - sinh ngày 15 tháng 01 năm 2012; Địa chỉ: thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu V: Anh Hoàng Văn K - sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Minh D - sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà 13 Nguyễn Khắc V, phường T, Thành Phố Thanh Hóa. (vắng mặt).

2. Ông Hoàng Văn H - sinh năm 1947; Địa chỉ: thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1999 ở thôn 6, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, có giá trị đến ngày 03/8/2028.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/02/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato BKS 36A-610.22 (mượn của anh rể là Đinh Minh D, sinh năm 1986) đi từ nhà ở thôn 6, xã N theo trục tỉnh lộ 524 đến thôn 8 xã N (hướng nam – bắc) để tìm mua pin. Cũng trong khoảng thời gian này, anh Hoàng Văn K (sinh năm 1975, ở thôn 7, xã N, huyện N) điều khiển xe máy BKS: 29-477SE, chở theo con trai là cháu Hoàng Văn V (sinh năm 2012) di chuyển trên đường bê tông sông Ngang đến khu dân cư mới thuộc thôn 7, xã N (hướng đông – tây).

Khi T điều khiển xe ô tô di chuyển đến Km 12+300, đoạn gần ngã tư giao nhau với đường bê tông, gần tiệm vàng Bằng Tiến Thịnh thuộc thôn 7, xã N, huyện N, thì nhìn thấy xe máy do anh K điều khiển đang di chuyển theo hướng đông – tây và đã đi vào ngã tư. Lúc này, T thấy trên đường ít phương tiện đi lại nên đã không bật tín hiệu còi và cũng không giảm tốc độ của xe ô tô mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đi vào ngã tư (hướng nam – bắc). Khi xe máy do anh K điều khiển đi vào ngã tư (hướng đông – tây) được 3,15m thì xe ô tô do T điều khiển đi đến, phần đầu bên phải của xe ô tô đâm vào phần bên trái của xe máy, làm anh K và cháu V văng khỏi xe máy, ngã xuống lòng đường, còn xe ô tô của T lao sang bên trái đường của mình rồi đâm vào cầu thang bằng kim loại tiệm vàng của gia đình anh Vũ Văn Th mới dừng lại.

Nguyễn Văn T xuống xe quan sát thấy anh K và cháu V nằm trên đường, bị thương tích nên đã gọi điện thoại cho người thân của mình biết, đưa anh K và cháu V đến Bệnh viện đa khoa huyện N cấp cứu. Do thương tích nặng, anh K được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị từ ngày 02/02/2022 đến ngày 21/3/2022. Cháu V bị gãy chân trái, được gia đình chuyển đến Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để điều trị từ ngày 02/02/2022 đến ngày 08/02/2022 ra viện, sau đó do di chứng gãy xương khác chi dưới nên tiếp tục nhập viện để điều trị từ ngày 14/02/2022 đến ngày 04/3/2022.

Ngay sau khi xảy ra vụ việc, Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện N đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể T. Kết quả xác định: tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn T là 0,000mg/l. Đồng thời tiến hành tạm giữ chiếc xe máy do anh K điều khiển, xe ô tô do T điều khiển và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông của Đội CSGT-TT Công an huyện N thể hiện: lấy mép đường phía đông tỉnh lộ 524 làm chuẩn địa

điểm xảy ra tai nạn tại ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 524 với đường liên thôn, thuộc thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Tỉnh lộ 524 có hướng đi bắc – nam, được trải nhựa bằng phẳng, không có vạch kẻ chia làn đường, rộng 6,5m, hai bên lề đường là hệ thống nắp cống bê tông rộng 0,5m. Đường liên thôn xã N có hướng đi đông – tây, được trải nhựa bằng phẳng, phần đường phía đông ngã tư có lòng đường rộng 5,7m. Trên lòng đường ngã tư có vết tì trượt màu đen, chiều hướng nam – bắc (hơi chệch về phía tây) dài 55cm, đầu vết cách mép chuẩn 3,15m về phía tây, cách đường giao nhau (đường kéo dài) của mép nam phần đường liên thôn phía đông ngã tư với tỉnh lộ 524 là 1,5m về phía bắc, cách đường giao nhau (đường kéo dài) của mép nam phần đường liên thôn phía tây ngã tư với tỉnh lộ 524 là 30cm về phía nam. Cuối vết cách mép chuẩn 3,35m về phía tây.

Ngày 25/3/2022, Công an huyện N ra các Quyết định số 93, 94/QĐ-TCGD, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định để xác định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Hoàng Văn K và cháu Hoàng Văn V do tai nạn giao thông gây ra.

Tại Bản Kết luận pháp y về thương tích số 209/2022/TTPY ngày 01/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: *tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hoàng Văn K được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4 – Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 98% (Chín mươi tám phần trăm).*

Tại Bản Kết luận pháp y về thương tích số 206/2022/TTPY ngày 01/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: *tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với cháu Hoàng Văn V được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4 – Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 22% (Hai mươi hai phần trăm).*

Sau khi có kết luận giám định pháp y về thương tích đối với anh Hoàng Văn K và cháu Hoàng Văn V, xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện N đã chuyển tin báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện N ra Quyết định số 33/CSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định để xác định các hình ảnh trong 02 đoạn video do camera hành trình của xe ô tô BKS 36A-610.22 và camera an ninh của gia đình ông Vũ Văn Th ghi lại, có nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông, xảy ra ngày 02/02/2022 tại thôn 7, xã N.

Tại Kết luận giám định số 1736/KL-KTHS ngày 19/5/2022 kết luận:

- *Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong hai tệp video của 01 USB và 01 thẻ nhớ gửi giám định;*

- Ghi nhận hình ảnh xe dạng mô tô vào khu vực ngã tư đường giao nhau trước. Hai phương tiện va chạm nhau trong khu vực ngã tư đường giao nhau tại thời điểm 12:59:51 (theo thời gian hiển thị trong video);

- Điểm va chạm giữa hai phương tiện: Mặt trước bên phải đầu xe ô tô với bên trái thân xe dạng xe mô tô;

- Tại thời điểm 12:59:50 (theo thời gian hiển thị trong video) trong tệp video mang tên “690545484351752651.mp4” xe dạng mô tô có tốc độ từ 20,0km/h – 21,81km/h;

- Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của xe ô tô .

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato, màu trắng, BKS 36A-610.22 có các dấu vết: mặt ngoài bên phải ba đèn sóc trước có vết nung lõm, rách kim loại, tương ứng với vết cà xước bám dính chất màu xanh, kích thước (18x12)cm, cách mặt đất 40-57cm, cách trục tâm xe 53cm, chiều hướng từ phải qua trái; góc dưới bên phải kính chắn gió có vết nứt vỡ, kích thước (8x5)cm, tâm vết cách mặt đất 1,02m, chiều hướng từ ngoài vào trong; toàn bộ cụm đèn xinhan, ba đèn sóc phía bên phải và một số chi tiết máy, ốp nhựa đèn pha bên phải bị rách, nứt vỡ; phần tiếp giáp giữa ốp kim loại bánh xe bên phải và cánh cửa phía trước bên phải có vết nung lõm, cà xước mặt sơn, kích thước (47x35)cm, tâm vết cách mặt đất 60cm; ốp viền kim loại bên phải xe có các vết nung lõm, kích thước (7x3)cm và (4x3)cm; mặt ngoài cửa xe phía sau bên phải có vết nung lõm, kích thước (32x25)cm.

Tại biên bản khám nghiệm xe máy nhãn hiệu Honda Super Cup màu trắng – xanh, BKS 29-477SE có các dấu vết: ốp kim loại phía ngoài phuộc giảm sóc bên trái phía trước xe bị cong vênh, biến dạng theo hướng từ trái sang phải, mặt ngoài có các vết cà xước, bong tróc sơn xe, kích thước (24x6)cm, cách mặt đất từ 36-53cm; cánh yếm trái bị vỡ, kích thước (70x12)cm; giá đỡ chân phía trước bên trái cùng trục kim loại gắn chân chống trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; đầu tì cần số phía trước và sau bị cong gập sát thân xe.

Trên cơ sở Biên bản khám nghiệm hiện trường của Đội CSGT-TT Công an huyện N, lời khai của Nguyễn Văn T và anh Hoàng Văn K, ngày 31/5/2022, Cơ quan CSĐT đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, kết quả phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường của Đội CSGT-TT. Ngoài ra, còn thể hiện: đường giới hạn phía bắc và nam của ngã tư rộng 6,1m, đường giới hạn phía đông ngã tư rộng 4,9m. Phía đông nam ngã tư là nhà ông Vũ Văn Q, phía tây nam ngã tư là nhà anh Đặng Minh T, phía tây bắc ngã tư là nhà hàng Quý Lan, phía đông bắc ngã tư là khu đất của ông Vũ Văn N. Trên các trục đường của ngã tư xung quanh bán kính 50m không có biển cảnh báo giao thông.

Ngày 09/5/2022, Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 79/YC-CSĐT, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện N tiến hành định giá để xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 36A-610.22 bị hư hỏng do tai nạn giao thông ngày 02/02/2022 tại thôn 7, xã N, huyện N gây ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐDGTS ngày 14/5/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện N xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 36A-610.22 là 68.868.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm sáu tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được điều tra, thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng đã thu giữ và biện pháp xử lý:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh, BKS 29-477SE do anh K điều khiển bị hư hỏng nhẹ, đây là tài sản của ông Hoàng Văn H, sinh năm 1947 (ở thôn 7, xã N - bố đẻ của anh K) cho anh K mượn để đi chúc Tết nên ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông H. Ông H tự khắc phục, sửa chữa phần hư hỏng của xe máy và không có yêu cầu, đề nghị gì; chiếc xe ô tô BKS 36A-610.22 do Nguyễn Văn T điều khiển là của anh Đinh Minh D, ngày 11/5/2022, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe ô tô cho anh D – chủ sở hữu hợp pháp. Anh D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2, số 380175012706 mang tên Nguyễn Văn T, hiện được đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích, bù đắp tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Văn K và cháu Hoàng Văn V với tổng số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng). Anh K và cháu V không có yêu cầu đề nghị gì thêm đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Văn T.

Đối với cầu thang của gia đình anh Vũ Văn Th bị hư hỏng nhẹ do xe ô tô của Nguyễn Văn T đâm vào, anh Th không có yêu cầu đề nghị gì.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 39/CT - VKSNS - TA ngày 02/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 13 giờ ngày 02/02/2022, T điều khiển xe ô tô BKS 36A – 610.22 lưu thông trên tỉnh lộ, xã N đi xã N, theo hướng Nam – Bắc. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa tỉnh lộ 524 với đường liên thôn, thuộc khu vực thôn 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. T phát hiện thấy anh Hoàng Văn K điều khiển xe máy BKS 29-477SE chở cháu Hoàng Văn V ngồi phía sau đang đi từ đường liên thôn vào ngã tư (hướng Đông – Tây) được 3,15m nhưng T không có tín hiệu xin đường và cũng không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư dẫn đến phần đầu bên phải xe ô tô BKS 36A – 610.22 đâm vào bên trái xe máy BKS 29 – 477SE. Hậu quả, anh Hoàng Văn K và cháu Hoàng Văn V bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 120%, trong đó tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên đối với anh K là 98%, đối với cháu V là 22%.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản khám nghiệm phương tiện, các bản kết luận pháp y về thương tích, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Là người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ nhưng bị cáo cầu thả, chủ quan, không chấp hành khi lái xe đến ngã tư giao nhau, bị cáo cũng không bật tín hiệu xin đường và cũng không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư nên dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả, anh K và cháu V bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 120%.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn xã hội và sức khỏe của người khác, nên cần xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS sau: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy bị cáo sau khi thực hiện hành vi, tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải, từ trước đến nay ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa thực hiện một hành vi hành chính, hành vi phạm tội nào khác, bị cáo có

địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo, để bị cáo chấp hành hình phạt tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Bị cáo nghề nghiệp tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích, bù đắp tổn thất tinh thần cho anh Hoàng Văn K và cháu Hoàng Văn V với tổng số tiền là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng). Anh K và cháu V không có yêu cầu đề nghị gì thêm đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Văn T, nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 380175012706 mang tên Nguyễn Văn T, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo T, trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15(mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380175012706 mang tên Nguyễn Văn T có trong hồ sơ vụ án, kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện N;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Văn Tuyền